

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ MINH ĐỨC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/BC- UBND

Minh Đức, ngày 06 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

**Tổng kết công tác Cải cách hành chính xã Minh Đức năm 2022
 và triển khai nhiệm vụ Cải cách hành chính năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND xã Minh Đức về cải cách hành chính nhà nước xã năm 2022; Căn cứ Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về Công bố chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, UBND xã Minh Đức báo cáo kết quả tổng kết công tác CCHC năm 2022 và triển khai nhiệm vụ CCHC Năm 2023, cụ thể như sau:

UBND xã Minh Đức được UBND huyện chấm điểm đạt 83,97/100 điểm (đạt tỷ lệ 83,97% chỉ số tổng hợp), xếp thứ 8/23 xã, thị trấn (*giảm 5 bậc so với năm 2021*) và được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CCHC NĂM 2022

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành: 12,7/15 điểm, đạt tỷ lệ 87,67%. Xếp thứ 5/19 nhóm hạng các xã, thị trấn, tăng 6 bậc so với năm 2021.

1.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối :

- Mục 1.1 (*Kế hoạch CCHC năm*) : Đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 theo sát chỉ đạo của tỉnh, huyện và yêu cầu được giao. Ban hành đủ các văn bản chỉ đạo trên 7 lĩnh vực của công tác CCHC.

- Mục 1.2 (*Thực hiện công tác báo cáo định kỳ*): đầy đủ, đúng quy định

- Mục 1.3 (*Kiểm tra công tác CCHC*): Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và xử lý các vấn đề qua kiểm tra được thực hiện, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân theo từng lĩnh vực, tuy nhiên mới thực hiện kiểm tra ở 01 lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch vì vậy đạt 0,5/1 điểm (50%).

- Mục 1.4 (*công tác tuyên truyền CCHC*): đã được quan tâm, chú trọng với nhiều hình thức tuyên truyền.

1.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành mục tiêu:

- Mục 1.5 (*sáng kiến/giải pháp mới trong thực hiện CCHC*) : Đã gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua khen thưởng tuy nhiên mới có 1/2 sáng kiến kinh nghiệm, đạt 1/2 điểm (50%).

- Mục 1.6 (*đối thoại của lãnh đạo xã với người dân, doanh nghiệp*) : do chỉ có 2 cuộc tiếp xúc đối thoại trong năm với thôn Mép và thôn Quán (2/5 cuộc theo biểu điểm) nên chỉ đạt 0,7/1 điểm (70% so với điểm tối đa).

- Mục 1.7 (*Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, chủ tịch UBND huyện giao*): tài liệu kiểm chứng chưa nêu rõ kết quả thực hiện các nhiệm vụ căn cứ vào 02 văn bản giao nhiệm vụ chính, 1 là Quyết định giao chỉ tiêu phát triển KT- XH và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022; 2 là Quyết định giao nhiệm vụ

trọng tâm, đột phá năm 2022. Kết quả đạt 2,5/3 điểm (tỷ lệ 83,33%). UBND huyện yêu cầu tổ chức rà soát, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện làm căn cứ tự chấm điểm và cung cấp tài liệu kiểm chứng.

2. Về cải cách thể chế : 5/5 điểm, tỷ lệ đạt 100%, xếp hạng thứ 1/3, cùng nhóm hạng với 20 xã, thị trấn. Duy trì thứ bậc như năm 2021.

- Ban hành kịp thời Kế hoạch theo dõi, thi hành pháp luật; kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật. Các kế hoạch đảm bảo thời gian, mục đích, yêu cầu và nội dung quy định.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn được quan tâm, chú trọng. Thường xuyên đăng tải công khai các mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang TTĐT của xã đảm bảo đủ, đúng quy định, tạo sự chuyển biến về nhận thức và nâng cao trình độ pháp lý của người dân trên toàn địa bàn.

3. Về Cải cách thủ tục hành chính: 15,52/18,5 điểm, tỷ lệ đạt 83,89 %. Xếp hạng 16/21 nhóm hạng các xã, thị trấn. Giảm 13 bậc so với năm 2021.

3.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối:

- Mục 3.1 (*Kiểm soát TTHC*): Đã ban hành kịp thời Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá TTHC (đạt 100% theo biểu điểm); Việc xử lý vấn đề qua rà soát TTHC đạt 100% số vấn đề được phát hiện xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Mục 3.2 (*công khai TTHC và tiến độ giải quyết hồ sơ*): UBND xã thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC và tiến độ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận "Tiếp nhận và trả kết quả" của xã. Trang thông tin điện tử xã và trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo đúng quy định, đạt 3/3 điểm (100% theo biểu điểm).

- Mục 3.3 (*Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*): Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND tại xã, đạt tỷ lệ 100% ; Đưa TTHC ngành dọc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã đạt 100%.

- Mục 3.4. (*Thực hiện quy trình giải quyết TTHC*): Thiếu báo cáo về kết quả rà soát công khai TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC, đạt 1/1 điểm (đạt tỷ lệ 100%).

- Mục 3.5 (*Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC*): Tỷ lệ hồ sơ tạm dừng giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh do UBND xã giải quyết: Năm 2022 xã Minh Đức không có hồ sơ tạm dừng trên hệ thống (đạt tỷ lệ 100%);

- +Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC: Năm 2022 có 05 hồ sơ trễ hẹn là do lỗi trong việc trả kết quả trên phần mềm, thực tế đã trả kết quả cho người dân đúng hẹn (đạt tỷ lệ 100%);

- + Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của UBND xã: chất lượng giải quyết TTHC được đánh giá tốt trở lên (đạt tỷ lệ 100%).

- Mục 3.6: (*Số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC*):

- + Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC bảo đảm các quy định dữ liệu điện tử và ký số 100% hồ sơ, kết quả giải quyết đúng quy định.

- + Khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: Đã khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã số hóa (đạt tỷ lệ 100%).

3.7 Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, đạt tỷ lệ 100%.

3.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành mục tiêu:

- Mục 3.1.2. (Mức độ thực hiện Kế hoạch KSTTHC): thiếu các báo cáo quý, thiếu báo cáo tình hình kết quả kiểm soát TTHC quý I, II, III theo quy định và các biểu kèm báo cáo, thiếu báo cáo rà soát, đơn giản TTHC (Không đạt điểm theo biểu điểm).

- Mục 3.3 (thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông):

+ Số TTHC giải quyết theo hình thức liên thông: Có 17 TTHC được thực hiện liên thông, thiếu danh mục TTHC giải quyết theo hình thức liên thông, đạt 0,5/1 điểm (đạt 50% theo biểu điểm);

+ Tỷ lệ TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông có phát sinh hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trong năm: Có 17 TTHC được thực hiện liên thông có 1 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông có phát sinh hồ sơ theo hình thức liên thông, tài liệu kiểm chứng thiếu Báo cáo tình hình, kết quả KSTTHC quý I, II, III và báo cáo năm 2022 theo quy định, các biểu kèm theo báo cáo, danh mục TTHC có hồ sơ phát sinh theo hình thức liên thông, đạt tỷ lệ 5,9%.

- Mục 3.5 (Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC) :

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn: Tỷ lệ hồ sơ năm 2022 giải quyết đúng hạn: $3150/3155=99,8\%$, do có 05 hồ sơ bị trễ hạn do phần mềm hệ thống.

+ Tỷ lệ hồ sơ trả lại trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh do UBND cấp xã giải quyết đạt 99,4%.

- Mục 3.6: (Số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC):

+ Hồ sơ TTHC được số hóa hồ sơ: Thiếu báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát TTHC quý 1, 2, 3 theo quy định, các biểu kèm theo báo cáo, đạt 87,73%.

+ Hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết bản điện tử: Thiếu báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát TTHC quý 1, 2, 3 theo quy định, các biểu kèm theo báo cáo, đạt tỷ lệ 40,53%.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy nhà nước, chính quyền địa phương : 6/6 điểm, tỷ lệ đạt 100%, duy trì thứ bậc như năm 2021.

- Thực hiện quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính cấp xã và thôn, khu dân cư. Trên cơ sở quy chế làm việc được xây dựng từ đầu nhiệm vụ, UBND xã đã tổ chức thực hiện theo quy chế và thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời, thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý theo thẩm quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ : 8,8/11 điểm, đạt tỷ lệ 80%, xếp hạng 14/19 nhóm hạng các xã, thị trấn, giảm 15 bậc so với năm 2021.

5.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối:

- Việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã dần đi vào nề nếp. UBND xã thực hiện bố trí cán bộ, công chức đúng theo chức danh, vị trí việc làm và ngạch công chức đảm bảo đúng quy định.

- Việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức của đơn vị được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định, đảm bảo khách quan, công bằng.

5.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành mục tiêu:

- Tổng số cán bộ, công chức đạt chuẩn của UBND xã là 2/19 do chủ tịch Hội nông dân xã và Công chức Tài chính Kế toán có trình độ Trung cấp.

6. Về cải cách tài chính công: 6/7 điểm, đạt tỷ lệ 85,71%, xếp thứ hạng 5/13, cùng nhóm hạng với 5 xã, giảm 10 bậc so với năm 2021.

6.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối:

- Ngay từ đầu năm, UBND xã đã ban hành Quyết định công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2022, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trong việc quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên; thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động thu, chi; Ban hành quy chế quản lý tài sản công theo các quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, trong đó phân định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong từng khâu, từng việc từ đầu tư xây dựng, mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng đến xử lý tài sản.

- Triển khai xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bám sát chương trình của Tỉnh, huyện.

- Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính cấp xã trên Trang thông tin điện tử đầy đủ, đúng quy định, đạt tỷ lệ 100% theo quy định.

6.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành mục tiêu:

- Việc thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính xã không đạt điểm do thiếu các quyết định công khai, báo cáo thuyết minh công khai dự toán quý, 6 tháng, 9 tháng, năm 2021, thiếu cung cấp đường link dẫn chứng công khai thực hiện trên cổng dịch vụ công và các thông báo niêm yết công khai.

7. Về xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số: 8,97/11,5 điểm, đạt tỷ lệ 77,99%, xếp hạng 12/21 nhóm hạng các xã, thị trấn, giảm 7 bậc so với năm 2021.

7.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối gồm :

- Chỉ số 7.1.1 (*Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng*) : đã ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT từ quý IV năm 2021, trong đó xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ cần thực hiện.

- Chỉ số 7.1.5 (*Thực hiện chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin của tỉnh*) : đảm bảo số lượng, chất lượng, thời gian theo quy định.

- Chỉ số 7.1.7 (*Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên Trang thông tin điện tử cấp xã theo quy định*): cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền địa phương; cung cấp thông tin địa phương, thông tin tuyên truyền phổ biến pháp luật, chế độ chính sách, các dự án hạng mục đầu tư, công khai ngân sách, danh mục TTHC, các báo cáo phát triển kinh tế- xã hội và các báo cáo theo quy định của Bộ tiêu chí đánh giá kết

quả Chính quyền điện tử cấp xã của Sở thông tin và truyền thông tỉnh Hải Dương, phục vụ công tác CCHC.

- Chỉ số 7.2.1 Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến trong năm

7.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành chỉ tiêu :

- Mục 7.1.2 (*mức độ hoàn thành Kế hoạch ứng dụng CNTT*) : số nhiệm vụ hoàn thành là 6/7 nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch, đạt tỷ lệ 85,7%. Còn nhiệm vụ về 100% gửi nhận văn bản điện tử trong nội bộ cơ quan chưa được thực hiện là chưa sử dụng Hmail.

- Mục 7.1.3 (*tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử có ký số*): đạt tỷ lệ 81,4 %.

- Mục 7.1.4. (*tổng số văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng*): đạt 81,4%.

- Mục 7.1.6 (*Mức độ sử dụng thư điện tử công vụ trong giải quyết công việc của CBCC tại UBND cấp xã*): không đạt điểm do tỷ lệ cán bộ công chức sử dụng thư điện tử công công vụ trong năm thấp.

- Mục 7.1.7 (*Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên Trang thông tin điện tử cấp xã theo quy định*): Trang thông tin điện tử của xã chưa đăng tải đầy đủ thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ 85,7%.

- Mục 7.2 (*cung cấp dịch vụ công trực tuyến*): Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 có 2.252/3.177 tổng số hồ sơ TTHC được giải quyết trong năm, đạt tỷ lệ 70,9%. Do mất 4 tháng đầu năm không thực hiện bị huyện nhắc nhở theo CV số 623/UBND- VP ngày 06/5/2022 về thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3, 4.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CCHC

1. Về tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế- xã hội : 1,31/2 điểm, đạt tỷ lệ 65,65%, xếp hạng 8/15 nhóm hạng các xã, thị trấn.

- Có 16 chỉ tiêu KT- XH được giao theo Kế hoạch, trong đó có 4 chỉ tiêu đạt so với kế hoạch đó là: giá trị sản xuất công nghiệp, tổng diện tích gieo trồng, tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia BHYT.

9. Về chỉ số đánh giá tác động của các tổ chức đối với CCHC của UBND xã (qua điều tra xã hội học): 10/14 điểm, đạt tỷ lệ 71,4%, xếp thứ hạng 1/21 nhóm hạng các xã, thị trấn.

- Bao gồm lấy ý kiến của đại biểu HĐND huyện, ý kiến lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo 12 phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện.

10. Về chỉ số thành phần đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại UBND xã (qua điều tra xã hội học) : 9,67/10 điểm, đạt tỷ lệ 96,71%, xếp thứ hạng 4/19 nhóm hạng các xã, thị trấn.

- Phòng nội vụ huyện hợp đồng với Bưu điện huyện triển khai thực hiện việc lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp đã thực hiện giao dịch TTHC và có kết quả tại bộ phận Một cửa xã trên 2 lĩnh vực : Lao động- Thương binh và Xã hội (12 phiếu) và Tư pháp- Hộ tịch (12 phiếu).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, UBND xã công tác CCHC đã có sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động; kế hoạch CCHC của UBND xã được các công chức chuyên môn và các bộ phận có liên quan chủ động triển khai; công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC tiếp tục được tăng cường, lĩnh vực cải cách TTHC và xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số đều đạt được những kết quả tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế:

Năm 2022, công tác CCHC trên địa bàn xã đã có sự chuyển biến hơn so với năm 2021, nhưng chưa có sự đột phá mạnh mẽ, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển bứt phá của xã, cụ thể:

2.1. Lĩnh vực chỉ đạo điều hành:

Lãnh đạo Đảng, chính quyền còn thiếu kiên quyết trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC nên việc thực hiện kế hoạch CCHC chưa bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC của huyện năm 2022; chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ kiểm tra trên các lĩnh vực của CCHC và chưa khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua công tác kiểm tra; chưa có giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả trong thực hiện CCHC; công tác tuyên truyền mặc dù đã được thực hiện dưới nhiều hình thức, nhưng chưa thực sự đa dạng, phong phú; nội dung tuyên truyền chưa bao quát hết các nội dung của CCHC; số lượng tin bài tuyên truyền chưa nhiều.

Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức chưa được thực hiện thường xuyên.

Công chức Văn phòng Đảng ủy – Nội vụ thực hiện tham mưu chưa tốt: Mới đưa 2/5 cuộc đối thoại của Lãnh đạo xã với nhân dân lên phần mềm chấm điểm; chưa tham mưu đầy đủ việc kiểm tra đối với các lĩnh vực của CCHC.

Công chức Văn phòng HĐND-UBND: Tham mưu chưa tốt đối với nội dung thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, chủ tịch UBND huyện giao.

2.2. Lĩnh vực cải cách thể chế.

Được UBND huyện đánh giá 5/5 điểm, tỷ lệ đạt 100%, tuy nhiên cũng có những hạn chế nhất định. Đội ngũ làm công tác kiểm tra, rà soát văn bản còn kiêm nhiệm nên chưa thực sự phát huy được hiệu quả trong việc giúp UBND xã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của pháp luật. Sự phối hợp giữa các công chức chuyên môn trong công tác tự kiểm tra văn bản còn hạn chế; Mức độ tuân thủ pháp luật chưa cao, tình trạng vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân vẫn còn diễn ra nhiều nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước (*vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, môi trường, ANTT, quân sự...*)

2.3. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính:

Cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, hạ tầng kỹ thuật trang bị tại Bộ phận Một cửa của xã chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cải cách TTHC.

Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC xã vẫn chưa phát huy được hết vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm soát TTHC của xã.

Việc rà soát, đánh giá TTHC chưa đạt yêu cầu, qua công tác rà soát TTHC chưa đề xuất được phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

Kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, giải quyết TTHC còn thấp.

Công chức Văn phòng HĐND-UBND chưa tham mưu đầy đủ trong việc đưa tài liệu kiểm chứng lên phần mềm chấm điểm của huyện.

2.4. Lĩnh vực cải cách Tổ chức bộ máy:

Minh Đức là một xã lớn với dân số đông, khối lượng công việc lớn, biên chế lại bị hạn chế, công việc bị quá tải dẫn đến thời gian hoàn thành một số công việc đôi lúc còn chậm.

2.5. Lĩnh vực cải cách chế độ công vụ

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tuy đã được nâng lên so với trước nhưng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ trong thực hiện công tác CCHC và quá trình phát triển. Công tác tham mưu của một số cán bộ, công chức còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ, công chức của xã vẫn còn 2/10 chưa đạt chuẩn.

2.6. Lĩnh vực tài chính công

Công chức Tài chính – Kế toán chưa tham mưu đầy đủ trong việc đưa tài liệu kiểm chứng lên phần mềm chấm điểm của huyện.

2.7. Lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:

Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử có ký số; Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 đạt thấp do những tháng đầu năm chưa thực hiện bị huyện nhắc nhở.

Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng thường xuyên, hiệu quả tài khoản thư điện tử còn thấp. Trang thông tin điện tử của xã chưa cung cấp đầy đủ số lượng tin bài, văn bản được cập nhật trên Trang TTĐT còn thấp.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Công tác chỉ đạo, điều hành có lúc chưa sâu sát, chưa có sự chỉ đạo quyết liệt, chặt chẽ, thường xuyên và toàn diện trong thực hiện CCHC (công tác xây dựng, triển khai kế hoạch CCHC; công tác tuyên truyền; công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện các nhiệm vụ CCHC...). Phương pháp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC chưa có nhiều giải pháp tập trung, đột phá quyết liệt.

- Một số cán bộ, công chức chưa tận tâm, tận tụy và chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, nên tham mưu cho lãnh đạo xã thực hiện các nhiệm vụ CCHC chưa đầy đủ và còn chậm tiến độ, ảnh hưởng đến kết quả CCHC của xã.

- Khối lượng công việc lớn dẫn đến một số cán bộ, công chức phải phụ trách kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực khác nhau ảnh hưởng đến chất lượng, thời gian và hiệu quả hoàn thành công việc.

- Nhu cầu của người dân, doanh nghiệp không muốn nộp hồ sơ trực tuyến do mất thời gian đăng nhập, đăng tải hồ sơ, giấy tờ.

- Phần lớn người dân là nông dân, người lao động nên trình độ tin học hạn chế khó tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CCHC NĂM 2023

Thực hiện Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030. Để triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC theo từng năm trong giai đoạn 2021-2030, ngày 30/12/2022 UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND về thực hiện CCHC nhà nước năm 2023, theo đó tập trung đẩy mạnh thực hiện 07 nội dung, cụ thể:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành
2. Cải cách thể chế
3. Cải cách thủ tục hành chính
4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
5. Cải cách chế độ công vụ
6. Cải cách tài chính công
7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

UBND xã đã xác định rõ 36 nhiệm vụ và 47 hoạt động, mỗi nhiệm vụ, hoạt động đều gắn liền với sản phẩm cụ thể, quy định thời gian hoàn thành, gắn trách nhiệm cho từng cán bộ, công chức phối hợp thực hiện.

Căn cứ Kế hoạch CCHC của UBND xã năm 2023, các cán bộ, công chức chuyên môn có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2023; đồng thời thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ theo quy định của UBND huyện tại Công văn số 217/UBND-NV ngày 15/3/2023 về triển khai thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ theo quy định hướng dẫn của Sở Nội vụ.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2022 và triển khai có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2023, UBND xã yêu cầu các cán bộ, công chức xã tập trung đẩy mạnh thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng về thực hiện CCHC theo đúng tinh thần của Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã về triển khai thực hiện Đề án Tiếp tục đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai tổ chức thực hiện công tác CCHC tại xã.

Các cán bộ, công chức căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2023 của UBND xã chủ động phối hợp có giải pháp tích cực trong xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung Kế hoạch; tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai CCHC, nhất là tập trung cào lĩnh vực còn yếu của năm 2022 và những nội dung mới theo Kế hoạch của năm 2023; tạo sự đột phá về chỉ số thành phần thuộc lĩnh vực cải cách TTHC; đối với lĩnh vực xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số cần tiếp tục phát huy tốt những kết quả tích cực đã đạt được trong năm 2022 để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa; coi đây là 2 tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá chất lượng, hiệu quả của CCHC của từng cán bộ, công chức trong cơ quan.

2. Chú trọng xây dựng các sáng kiến trong giải quyết TTHC nhằm rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tăng cường công tác tuyên truyền và các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến để nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, kiên quyết không để phát sinh hồ sơ quá hạn, tình trạng chậm muộn trong giải quyết TTHC; việc thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC đạt và vượt chỉ tiêu do UBND huyện giao; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết TTHC; trong xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã nhằm hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc và người dân, tổ chức đến thực hiện TTHC.

- Tập trung quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao đảm bảo tiến độ, thời gian, chất lượng.

- Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân, nhất là đối với người đứng đầu cơ quan.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác CCHC năm 2023 và triển khai nhiệm vụ Cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã Minh Đức./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện Tứ Kỳ;
- BTV Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể CT-XH xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Lăng